

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày 09 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Châu Trung Trực

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Dơi tham gia phiên tòa: Ông Trần Chí Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Lâm Thành L, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1990 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Hòa Đông, xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Quang T và bà Nguyễn Thùy T; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: 01; ngày 29/12/2020 Lâm Thành L bị Công an xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (theo Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 29/12/2020); bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trương Văn D, sinh năm 1970; nơi cư trú: Ấp Trung Cang, xã Tân Trung, huyện Đ, tỉnh C (vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Hồ Hoàng K, sinh ngày 02/02/2006; nơi cư trú: Ấp Hòa Đông, xã Hòa Tân, thành phố C, tỉnh C (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 15/11/2021 Lâm Thành L rủ Hồ Hoàng K cùng địa chỉ với L đi tìm chó bắt trộm, bán lấy tiền tiêu xài. K điều khiển xe mô tô hiệu Pelican, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 69FA-7698 chở L đi đến ấp Trung Cang, xã Tân Trung, huyện Đầm Dơi cả hai phát hiện một con chó màu vàng của anh Trương Văn D đang đứng ngoài lộ xe, K điều khiển xe đi tới, L ngồi phía sau thấy bả thuốc chó gần nơi con chó đứng. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/11/2021, K điều khiển xe chở L quay lại vị trí thấy thuốc chó, phát hiện con chó màu vàng nêu trên đã nằm chết. K dừng xe lại, mở cốp xe lấy một cái bao đưa cho L, L bắt con chó đem lên xe, bỏ vô bao đi đến cổng Hòa Thành Hòa, Thành, thành phố Cà Mau bị lực lượng tuần tra của Công an tỉnh Cà Mau kiểm tra phát hiện tang vật bắt giữ.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-ĐGTS ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau kết luận tài sản (01 con chó) trị giá: 650.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô hiệu Pelican, màu đỏ-đen, biển số 69FA-7698 và 01 (một) cái bao có dòng chữ “THỨC ĂN HỒN HỢP CHO TÔM THẺ CHÂN TRẮNG” CP 9924-S (đã qua sử dụng).

Bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 21/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đã truy tố bị cáo Lâm Thành L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Thành L mức án từ 03 tháng đến 05 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông D không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ 01 (một) xe mô tô hiệu Pelican, màu đỏ-đen, biển số 69FA-7698; tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái bao có dòng chữ “THỨC ĂN HỒN HỢP CHO TÔM THẺ CHÂN TRẮNG” CP 9924-S (đã qua sử dụng).

- Về án phí: Bị cáo Lâm Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo L và anh K không tranh luận.

Bị cáo L nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đàm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lâm Thành L thừa nhận hành vi. Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/11/2021 lợi dụng đêm khuya bị cáo lén lút thực hiện hành vi bắt trộm 01 con chó, trọng lượng 13kg của anh D. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 650.000 đồng và khi phạm tội bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, hành vi bắt trộm chó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Trộm cắp tài sản”* được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: *“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;”.

Từ đó, Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi đã truy tố bị cáo Lâm Thành L về tội trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, là vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi phạm tội bị cáo có đủ năng lực hành vi và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Nguyên nhân phạm tội của bị cáo là không muốn lao động mà vẫn muốn được hưởng thụ thành quả lao động của người khác; động cơ và mục đích phạm tội của các bị cáo là để có tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi vi phạm của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng cho bị cáo như: Bị cáo có nhân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, từ đó đủ điều kiện áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự nhân đạo của pháp luật Việt Nam được áp dụng đối với những người vi phạm biết ăn năn hối cải.

Từ đó, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Nên cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, lao động trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với Hồ Hoàng K, sinh ngày 02/02/2006, cùng thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản với bị cáo Lâm Thành L vào ngày 16/11/2021. Quá trình điều tra, xác định tài sản K cùng bị cáo L chiếm đoạt với số tiền 650.000 đồng. Tuy nhiên, Hồ Hoàng K chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc hành vi vi phạm pháp luật khác. Do đó, hành vi của Hồ Hoàng K không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đầm Dơi không đề nghị xử lý hình sự đối với Hồ Hoàng K về tội “Trộm cắp tài sản” là phù hợp.

[6] Về tránh nhiệm dân sự: Ông D không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra có thu giữ - 01 (một) xe mô tô hiệu Pelican, màu đỏ-đen, biển số 69FA-7698 của anh K. Do anh K không phạm tội trộm cắp tài sản và tại phiên tòa anh K yêu cầu xin được nhận lại tài sản, nên cần trả lại cho anh K.

01 (một) cái bao có dòng chữ “THỨC ĂN HỒN HỢP CHO TÔM THẺ CHÂN TRẮNG” CP 9924-S (đã qua sử dụng). Bị cáo dùng vào việc phạm tội vật chứng trên và không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] *Về án phí*: Bị cáo Lâm Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Thành L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Thành L 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào trại chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái bao có dòng chữ “THỨC ĂN HỒN HỢP CHO TÔM THẺ CHÂN TRẮNG” CP 9924-S (đã qua sử dụng);

Trả lại 01 (một) xe mô tô hiệu Pelican, màu đỏ-đen, biển số 69FA-7698 cho anh Hồ Hoàn K .

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/01/2022 giữa Cơ quan điều tra với Chi cục thị hành án.

Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lâm Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng)

Quyền kháng cáo: Bị cáo L và anh K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, TP Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Giang Nam

